TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
--***---
Bản án số: 76/2022/HSST
Ngày: 16/9/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
* Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Văn T.**
* Hội thẩm nhân dân: - Ông **Lê Quang T1.**
- Bà **Lê Thị O.**
* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Ông **Nguyễn Hữu T A-** Kiểm sát viên.
* Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị H**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Đặng Văn C,** sinh năm 1991. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Văn T2, sinh năm 1964; và Con bà: Ngô Thị N, sinh năm 1970; A1 chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1990; Con: có 01 con, sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2022. Bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt tại phiên toà)

2- Họ và tên: **Bùi Đình T4,** sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Đình H1, Đã chết và con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1970; A1 chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất.Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

30/5/2022. Bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt tại phiên toà)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

A1 Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn Đ2, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hưng Y. (có mặt tại phiên toà)

Người làm chứng:

1. A1 Trần Văn D1, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Y.

2. A1 Nguyễn Văn T5, sinh năm 1994
3. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1965
4. Bà Nguyễn Thị M sinh năm 1964
5. A1 Nguyễn Văn S, sinh năm 2001
6. A1 Nguyễn Văn H2, sinh năm 1992
7. A1 Lưu Trí S1, sinh năm 1990
8. A1 Nguyễn Tú A1, sinh năm 1995
9. A1 Giang Sơn L1, sinh năm 1994
10. A1 Nguyễn Văn Đ4, sinh năm 1966
11. A1 Lưu Trí H3, sinh năm 1988
12. A1 Nguyễn Văn H4, sinh năm 1989
13. Chị Đoàn Thị H5, sinh năm 2000
14. Bà Lưu Thị Y, sinh năm 1976
15. Bà Vũ Thị H6, sinh năm 1981
16. Bà Lưu Thị H7, sinh năm 1968

Đều trú tại: Thôn Đ2, xã Đ3, huyện K, tỉnh Hưng Y. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/01/2022, Nguyễn Văn Đ1, sinh năm: 1990 ở Thôn Đ4, xã Đ3, huyện K đến quán phở "Q1" ở ngã tư Đ3, thuộc Thôn Đ4 , xã Đ3 để ăn đêm. Một lát sau, Đặng Văn C, sinh năm: 1991 và Bùi Đình T4, sinh năm: 1992 (T4 Hai) đều ở thôn Đ, xã D cũng đi đến quán phở. Đ1 thấy C và T4 ngồi ăn thì mang chén sang mời rượu. Tuy nhiên, giữa Đ1 và C lại xảy ra mâu thuẫn xô xát. Đ1 nói: *"Tao mời mày chén rượu mà mày nhìn tao như muốn ăn thịt".* Lúc này, giữa C và Đ1 có lời qua tiếng lại thách thức, cãi chửi nhau. Thấy có xô xát nhau nên chị Vũ Thị H6, sinh năm: 1981 là chủ quán phở đã yêu cầu tất cả ra ngoài, tắt điện và đóng cửa quán lại. Khi cả ba người Đ1, C, T4 đi ra đến khu vực bàn uống nước ngoài cửa quán thì Đ1 cầm điếu cày vụt về phía C. C giơ tay lên đỡ thì trúng vào tay trái của C nhưng không bị thương tích. Đ1 vứt lại điếu cày bỏ chạy được một đoạn khoảng 30 mét đến trước cửa khu vực cửa hàng điện thoại di động Bảo Bình thì bị ngã dưới lòng đường 382. Lúc này, C và T4 xông đến dùng chân, tay đấm đá vào vùng mặt của Đ1, khiến Đ1 bị thương tích. Đ1 tiếp tục vùng dậy bỏ chạy được

khoảng 10 mét đến khu vực trước cửa quán cháo Âu Cơ thì lại bị ngã lần nữa. C và T4 tiếp tục lao vào đánh Đ1 thì được A1 Lưu Trí S, sinh năm: 1990 ở Thôn Đ4, xã Đ3, huyện K vào can ngăn. Sau đó, Đ1 bỏ chạy vào trong ngõ rồi dùng điện thoại gọi cho Nguyễn Văn T5, sinh năm: 1994 (em ruột của Đ1) ở cùng nhà biết và bảo T5 đến đón.

Sau khi đánh Đ1 phải bỏ chạy, C và T4 đến khu vực ngã tư xã Đ3 thì gặp Nguyễn T5 A1, sinh năm: 1995 ở Thôn Đ4, xã Đ3, huyện K; Nguyễn A1 Quân (tức Quân N1), sinh năm: 1990 ở thôn B, xã T5, huyện K và Trần Văn D1 (tức D1 Thìa), sinh năm: 1990 ở thôn Đ, xã D, huyện K (*Do trước đó C gọi điện thoại cho D1 lên xã Đ3 uống nước)*. C kể cho D1, Quân và T5 A1 nghe việc vừa xô xát đánh nhau với Đ1. Do Đ1 là chú của T5 A1 nên T5 A1 rủ mọi người xuống nhà Đ1 để nói chuyện giải hòa.

Sau khi biết tin Đ1 bị đánh, Nguyễn Văn T5 cầm theo một gậy tuýp sắt chạy bộ từ nhà ra phía ngã tư Đ3. Trên đường đi, T5 gặp Lưu Trí S nên xin cho đi nhờ xe. S chở T5 ra quán phở và ngã tư chợ Đ3 tìm nhưng không thấy Đ1. Khi quay lại trước cửa quán Internet của A1 D3 ở gần ngã tư Đ3 thì T5 gặp C, T4, D1, Q và T5 A1. Khi gặp T5, D1 chửi: *"Đ.mẹ mày bây giờ ý mày thế nào?"*. Đồng thời, C cầm một viên gạch đập về phía T5 nhưng không trúng. T5 bị một số nam thanh niên lao vào định đánh nhưng T5 giằng được và bỏ chạy ra phía vườn nhãn gần đó. Sau đó, C, T4, D1, Quân và T5 A1 đi về nhà Đ1 để tìm Đ1. Khi đến nhà Đ1, đúng lúc gặp bà Nguyễn Thị M sinh năm: 1964 (*là mẹ đẻ của Đ1*) đi làm về mở cổng. C, T4, D1 lao vào sân để gọi Đ1 ra nói chuyện nhưng Đ1 không có trong nhà. Sau đó, C, T4, D1 vòng ra phía cửa sau, giật cửa định vào nhà tìm Đ1 nhưng được bà M Nguyễn T5 A1, Lưu Trí S can ngăn nên đã đẩy hết tất cả ra ngoài đường đứng. Lúc này, do Trần Văn D1 đứng ở cổng chửi nên Nguyễn Văn S, sinh năm: 2001 (*em trai út của Đ1*) ra can ngăn và xảy ra xô xát với D1. Khi đó, S cầm một thA1 treo móc phơi quần áo bằng kim loại dài khoảng 87cm, vụt 03 phát về phía đầu D1 (*trúng 02 phát*) làm D1 bị thương, chảy máu vùng đầu. Sau đó mọi người đưa D1 đi đến Trung tâm Y tế huyện K điều trị thương tích. Còn Nguyễn Văn Đ1 được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa P, thị xã M1 để điều trị thương tích..

Hành vi của Đặng Văn C và Bùi Đình T4 đuổi đánh Nguyễn Văn Đ1 trên trục đường 382 hướng đi ra vào phía chợ đầu mối Đ3. Đây là thời gian họp chợ nên có nên có nhiều người và phương tiện tham gia giao thông qua lại trên đoạn đường này. Hành vi của C, T4 chửi bới, đuổi đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Hậu quả của hành vi trên làm A1 Đ1 bị thương tích 06%, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh, gây tâm lý lo sợ cho các hộ kinh doanh và người dân sinh sống quanh khu vực này.

Ngày 29/01/2022, Nguyễn Văn T5 (em trai của Đ1) có đơn trình báo gửi đến Công an xã Đ3. Ngày 08/02/2022, Nguyễn Văn Đ1 tiếp tục có đơn đề nghị giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và yêu cầu khởi tố đối với C và T4.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành xác minh vụ việc, khám nghiệm hiện trường. Thu giữ 01 chiếc mắc áo bằng kim loại dài khoảng 87cm do Nguyễn Văn S tự giác giao nộp. Trích xuất File video tại Camera của cửa hàng điện thoại di động Bảo Bình ở Thôn Đ4, xã Đ3 ghi nhận lại hình ảnh vụ việc.

Ngày 04/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định tH6 tích của Trần Văn D1 và Nguyễn Văn Đ1 tại Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở Y tế tỉnh Hưng Y.

Tại Kết luận giám định pháp y về tH6 tích số 19/2022/TgT ngày 08/3/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở Y tế tỉnh Hưng Y đối với tH6 tích của A1 Nguyễn Văn Đ1 kết luận như sau:

***1**. Dấu hiệu C1 qua giám định :*

- 01 vết biến đổi rối loạn sắc tố da chéo đuôi mắt trái xuống gò má trái.

- 01 vết biến đổi rối loạn sắc tố da ngang vùng thắt lưng trái phía trên mào chậu.

- Gẫy thân răng 21.

- Mẻ răng 11 và 22.

- Còn cảm giác đau vùng hàm dưới khi ăn nhai

***2**. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời Đ4 giám định là 06% (Sáu phần trăm). Áp dụng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT.*

***3**. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật tầy cứng và chà sát với vật cứng hoặc nền cứng gây nên.*

Ngày 16/6/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Y giám định File video thu giữ tại Camera của cửa hàng điện thoại di động Bảo Bình.

Tại Bản kết luận giám định số 99 ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Y, kết luận: File video gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.

Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-KC, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo: Đặng Văn C và Bùi Đình T4 có mặt và đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là A1 Nguyễn Văn Đ1 có mặt tại phiên toà và A1 có yêu cầu các bị cáo C, T4 phải cùng A1 đi trồng lại chiếc răng bị gãy (yêu cầu này tại phiên toà các bị cáo đồng ý cùng A1 Đ1 đi khắc phục lại

chiếc răng bị gãy) ngoài ra về trách nhiệm dân sự A1 cũng không đề nghị gì thêm. Về trách nhiệm hình sự A1 đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguY quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuY bố các bị cáo:

- Đặng Văn C và Bùi Đình T4 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

Áp dụng:

Khoản 1, Điều 318; Điều 17; Điều 58; Đ4 i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự đối với bị cáo: Đặng Văn C và Bùi Đình T4.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho C1 quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Luật hình án hình sự thì Toà án có thể quyết định hình phạt tù đối với bản án đã cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên toà.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập như: Biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người liên quan, làm chứng, hình ánh được trích xuất từ Camera an ninh ...và đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 55 phút ngày 28/01/2022 đến 00 giờ 10 phút ngày 29/01/2022, trên trục đường 382 hướng ra vào phía chợ đầu mối Đ3. Đây là thời gian họp chợ nên có nhiều người và phương tiện tham gia giao thông qua lại

trên đoạn đường này. Đặng Văn C và Bùi Đình T4 đã có hành vi chửi bới, đuổi đánh A1 Nguyễn Văn Đ1 làm A1 Đ1 bị tH6 tích 06%, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của một số hộ kinh doanh, làm cho người dân sinh sống tại khu vực này lo sợ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1, Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo như bản cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ở hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xét xử các bị cáo nghiêm khắc và phải có hình phạt thoả đáng tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung và cải tạo, giáo dục đối với từng bị cáo nói riêng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

Đánh giá vai trò, tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo trong vụ án nhận thấy:

Trong vụ án này, hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo được thể hiện như sau: NguY nhân xuất phát từ việc mâu thuẫn bột phát trong khi ăn uống, các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất nên các bị cáo C và T4 có vai trò ngang nhau đều là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực, cụ thể là: Đặng Văn C và Bùi Đình T4 đã có hành vi chửi bới, đuổi đánh A1 Nguyễn Văn Đ1 làm A1 Đ1 bị thương tích tổn hại cơ thể 6% và làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của một số hộ kinh doanh, làm cho người dân sinh sống tại khu vực này lo sợ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Nhân thân của các bị cáo*:*

Đặng Văn C và Bùi Đình T4 có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng*:* Các bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ*:*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Đ4 s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Đ4 i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.Các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cải tạo tại địa phương được C1 quyền địa phương xác nhận Hội đồng

xét xử cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điêu 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với hành vi C và T4 dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ1 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06 %. Quá trình điều tra xác định hành vi trên của C và T4 chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 25/7/2022, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C1 đối với Đặng Văn C và Bùi Đình T4 về hành vi này, đồng thời Viện kiểm sát nhân dân huyện K có công văn yêu cầu chuyển Công an huyện yêu cầu giải quyết tiếp về phần bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là A1 Nguyễn Văn Đ1. Tại phiên toà các bị cáo và A1 Nguyễn Văn Đ1 đã thoả thuận thống nhất để các bị cáo và A1 Đ1 cùng khắc phục thương tích của A1 Đ1 đồng thời A1 Đ1 cũng không đề nghị gì thêm về phần trách nhệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với hành vi Nguyễn Văn S đánh A1 Trần Văn D1 gây thương tích: Mặc dù Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên đối với A1 Trần Văn D1. Tuy nhiên, A1 D1 có đơn xin rút đơn và kiên quyết từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Do vậy, chưa đủ căn cứ xem xét xử lý về hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn S. Ngày 26/7/2022, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C1 đối với Nguyễn Văn S về hành vi này, đồng thời tiêu hủy 01 chiếc mắc áo bằng kim loại. Bản thân D1 có hành vi đến nhà Đ1 nói to và gây mất trật tự công cộng nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện K có công văn gửi Công an huyện K xử phạt vi phạm hành C1 đối với D1, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với flie video hoàn lại sau giám định là chứng cứ tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần được lưu vào hồ sơ vụ án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1, Điều 318; Điều 17; Điều 58; Đ4 i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự đối với bị cáo: Đặng Văn C và Bùi Đình T4.

Tuyên bố:

Các bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuY án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 cho Uỷ ban nhân dân xã D, huyện K, tỉnh Hưng Y; giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Luật hình án hình sự thì Toà án có thể quyết định hình phạt tù đối với bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về vật chứng:

Lưu trữ file video hoàn lại sau giám định là chứng cứ tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần được lưu vào hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Văn C và Bùi Đình T4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự**.**

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn T

Nơi nhận :
- VKSNDT.Hưng Y;
- VKSND H Khoái Châu;
- CA huyện K;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Hưng Y.